

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-VP6
V/v triển khai thực hiện các nhiệm vụ,
giải pháp chủ yếu trong công tác
quản lý tài sản công

Nam Định, ngày tháng 01 năm 2022

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;

Triển khai Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật; thực hiện Công văn số 14504/BTC-QLCS ngày 22/12/2021 của Bộ Tài chính về việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong công tác quản lý tài sản công. Để đảm bảo việc quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí tài sản công. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nội dung sau:

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Nam Định; Nghị quyết số 56/2020/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Nam Định; Công văn số 08/UBND-VP6 ngày 10/01/2020 của UBND tỉnh Nam Định về việc đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật.

2. Rà soát lại các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công chuyên dùng (diện tích chuyên dùng, xe ô tô chuyên dùng, máy móc, thiết bị chuyên dùng) thuộc phạm vi quản lý; đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các quyết định quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh để đảm bảo đúng với quy định của Luật, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật và đồng thời phù hợp với tình hình thực tế.

3. Rà soát danh mục cần thiết mua sắm tập trung hiện nay, trên cơ sở đó đề xuất, kiến nghị bổ sung, cập nhật danh mục mua sắm tập trung đảm bảo đúng quy định của Luật Đấu thầu năm 2013, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014,

Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ và đồng thời phù hợp với tình hình thực tế.

4. Tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công được giao đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch và thực hiện những nhiệm vụ sau:

a) Khẩn trương rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản của cơ quan, tổ chức, đơn vị (lưu ý rà soát các trường hợp năm 2020 phải điều chỉnh giá trị quyền sử dụng đất nhưng chưa thực hiện).

c) Thực hiện nghiêm túc việc đăng tải thông tin đấu thầu, đấu giá, niêm yết giá khi thực hiện mua sắm, thuê tài sản, sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, liên doanh, liên kết, bán, chuyển nhượng tài sản công, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng... theo đúng quy định của pháp luật.

d) Chấp hành nghiêm các quy định về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, xác định giá khởi điểm tài sản đấu giá, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của người có tài sản đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016, đặc biệt là giám sát quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá để khắc phục tình trạng thông đồng, đìu giá và các hành vi vi phạm trong đấu giá tài sản. Thực hiện thu, nộp tiền bán, chuyển nhượng, thanh lý, cho thuê tài sản đầy đủ, kịp thời, đúng pháp luật.

đ) Khi thực hiện mua sắm, thuê tài sản, sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết, bán, chuyển nhượng tài sản công,... phải đảm bảo đúng quy định, chú trọng thực hiện nghiêm quy định về lập, thẩm định Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; xác định giá trị tài sản để đưa vào liên doanh, liên kết; xác định giá cho thuê tài sản công; kiểm soát chặt chẽ việc xác định giá trị tài sản, vốn góp của đối tác tham gia liên doanh, liên kết, tránh tình trạng “thời giá” làm ảnh hưởng tới quyền lợi của Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập và người sử dụng dịch vụ có được từ hoạt động liên doanh, liên kết; thực hiện nghiêm quy định về lựa chọn đối tác tham gia liên doanh, liên kết, quy định về tổ chức đấu giá khi cho thuê tài sản công, bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả, đúng quy định.

5. Đối với việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ, yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện các nội dung sau:

a) Khẩn trương thực hiện sắp xếp lại, xử lý tài sản công (nhà, đất, xe ô tô, máy móc, thiết bị) để bố trí sử dụng, xử lý tài sản dôi dư theo đúng tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật.

b) Đẩy nhanh việc báo cáo kê khai, lập phương án xử lý đối với nhà, đất phải sắp xếp lại của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp (đặc biệt là các

doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc danh mục cổ phần hóa) đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

c) Tổ chức thực hiện xử lý theo đúng phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật, trong đó lưu ý một số nội dung: Xử lý dứt điểm tình trạng sử dụng chưa đúng mục đích (cho thuê, cho mượn, bố trí nhà ở, đất ở, sử dụng sai mục đích,...); thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công, quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về thẩm định giá và pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công khi xác định giá khởi điểm để bán đấu giá, xác định giá bán khi thực hiện phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất và xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất khi chuyển mục đích sử dụng đất.

d) Giao Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng kiểm tra, rà soát việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo chức năng đại diện chủ sở hữu tài sản công và chức năng quản lý nhà nước theo lĩnh vực, địa bàn, đặc biệt là việc tuân thủ quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, doanh nghiệp, quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, xây dựng, nhà ở,...sau khi phương án chuyển mục đích sử dụng đất, bán, chuyển nhượng, thu hồi nhà, đất, chuyển giao nhà, đất về địa phương quản lý, xử lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Đối với các doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc danh mục cổ phần hóa phải thực hiện nghiêm quy định về lập (đề xuất), phê duyệt phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật về cổ phần hóa và pháp luật về đất đai; trong quá trình thực hiện phải so sánh, đối chiếu với phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm phù hợp với hiện trạng quản lý, sử dụng và quy định của pháp luật tại thời điểm cổ phần hóa.

6. Giao Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thành phố khẩn trương rà soát, phân loại, xác định giá trị tài sản; tham mưu cấp có thẩm quyền thực hiện việc giao, quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi, tài sản công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung theo đúng quy định.

7. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố tiếp tục rà soát, lập danh mục các công trình điện được đầu tư bằng vốn nhà nước đủ điều kiện để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, điều chuyển theo quy định tại Quyết định số 41/2017/QĐ-TTg ngày 15/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan rà soát tài sản được hình thành thông qua việc triển khai thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ sử dụng vốn nhà nước tổ chức thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 70/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

9. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố và doanh nghiệp nhà nước thực hiện nghiêm quy định về cập nhật, chỉnh lý thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để phục vụ xây dựng Báo cáo tài chính nhà nước hàng năm theo đúng nội dung và thời hạn quy định của pháp luật; từng bước sử dụng thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công để thay thế thông tin dạng giấy.

10. Tiếp tục quan tâm thực hiện đào tạo, nâng cao chất lượng cho cán bộ làm công tác quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo hướng chuyên nghiệp và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý.

11. Giao Thanh tra tỉnh, Sở Tài chính và cơ quan liên quan theo chức năng nhiệm vụ tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, việc tuân thủ quy định của pháp luật trong việc mua sắm tập trung, việc thực hiện Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; triển khai quyết liệt Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 102/2021/NĐ-CP ngày 16/11/2021) của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, dự trữ quốc gia, kho bạc nhà nước. Ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật có liên quan đối với các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng tài sản công.

12. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố và doanh nghiệp nhà nước tổ chức tập huấn, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố và doanh nghiệp nhà nước nghiêm túc chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để xem xét, hướng dẫn; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tài chính báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh; (để b/c)
- Các đ/c PCT UBND tỉnh;
- Như trên;
- CPVP UBND tỉnh;
- Trang TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP6.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hà Lan Anh